

KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I
Năm học: 2024-2025

Môn: TOÁN – Lớp 3
(Thời gian làm bài 40 phút)

ĐỀ LỄ

Họ và tên: - Lớp

Điểm	Nhận xét của thầy cô giáo
	
	
	

I. Trắc nghiệm (4 điểm): Khoanh tròn vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Số liền trước của 234 là:

- A. 233 B. 234 C. 235 D. 236

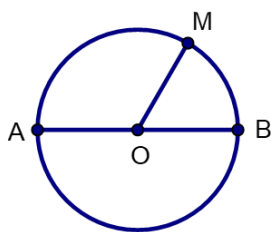
Câu 2. Biết số trừ là 275, hiệu là 389. Vậy số bị trừ là:

- A. 114 B. 664 C. 372 D. 275

Câu 3: Số 495 đọc là:

- A. Bốn trăm chín lăm B. Bốn trăm chín mươi năm
C. Bốn trăm chín mươi lăm D. Bốn chín mươi lăm

Câu 4. Quan sát hình tròn bên và điền vào chỗ chấm:

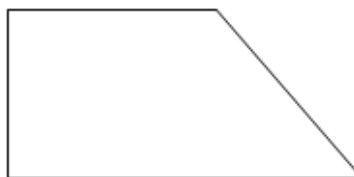


Hình tròn tâm O:

- Bán kính:
- Đường kính:

Câu 5. Hình bên có mấy góc vuông?

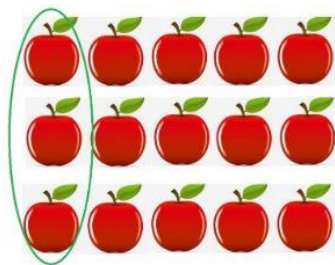
- A. 2 góc vuông
B. 3 góc vuông
C. 4 góc vuông
D. 1 góc vuông



Câu 6: Điền số vào chỗ chấm cho thích hợp:

- a) Khối lập phương và khối hộp chữ nhật đều có mặt, cạnh và đỉnh.
b) Một hình tròn có bán kính là 12 cm. Vậy đường kính hình tròn đó là cm.

Câu 7. Đã khoanh vào một phần mấy số quả táo:



A. $\frac{1}{3}$

B. $\frac{1}{5}$

C. $\frac{1}{15}$

D. $\frac{1}{4}$

Phần II. Tự luận (6 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Đặt tính rồi tính

$$583 + 285$$

853 - 183

48 x 7

45 : 6

[illegible]

Bài 2 (1.5 điểm)

a. Tính giá trị của biểu thức:

584 - 18 x 6

b. Tìm thành phần chưa biết:

$$? - 284 = 382$$

[illegible]

Bài 3: (2.5 điểm) Mẹ Lan mua 45 bông hoa về cắm vào 5 lọ. Hỏi mẹ Lan cắm được mỗi lọ bao nhiêu bông hoa?

Tóm tắt

Bài giải

[illegible]

Bài 4: (0.5 điểm) Tính nhanh

$$5 \times 39 + 25 \times 5 + 29 \times 5 + 5 \times 6 + 5$$

[illegible]

KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I
Năm học: 2024-2025

Môn: TOÁN – Lớp 3
(Thời gian làm bài 40 phút)

ĐỀ CHẤM

Họ và tên: - Lớp 3

Điểm	Nhận xét của thầy cô giáo
	
	
	

I. Trắc nghiệm (4 điểm): Khoanh tròn vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Số liền sau của 234 là:

- A. 233 B. 234 C. 235 D. 236

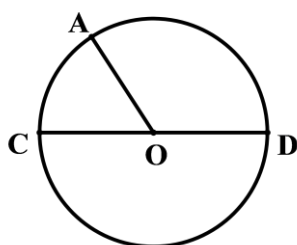
Câu 2. Biết số bị trừ là 375, hiệu là 189. Vậy số trừ là:

- A. 564 B. 186 C. 554 D. 275

Câu 3: Số 651 đọc là:

- A. Sáu trăm năm một B. Sáu trăm năm mươi một
C. Sáu trăm lăm mươi một D. Sáu năm mươi một

Câu 4. Quan sát hình tròn bên và điền vào chỗ chấm:

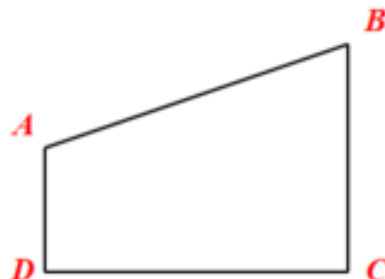


Hình tròn tâm O:

- Bán kính:
- Đường kính:

Câu 5. Hình bên có mấy góc vuông?

- A. 1 góc vuông
B. 2 góc vuông
C. 3 góc vuông
D. 4 góc vuông



Câu 6: Điền số vào chỗ chấm cho thích hợp:

- a) Khối lập phương và khối hộp chữ nhật đều có cạnh, đỉnh và mặt.
b) Một hình tròn có đường kính là 12 cm. Vậy bán kính hình tròn đó là cm.

